

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG HỒ
TỈNH VĨNH LONG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 59/2019/DS-ST
Ngày: 22/8/2019
V/v "Tranh chấp hợp đồng
vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG HỒ, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Hữu Thành**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Trần Văn Hưng**

2. Ông **Nguyễn Văn Trước**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Thế Anh**

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ tham gia phiên tòa: Không tham gia

Trong ngày 22 tháng 8 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 79/2019/TLST-DS ngày 19 tháng 4 năm 2019 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68/2019/QĐXXST-DS ngày 09 tháng 7 năm 2019 giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Anh **Nguyễn Tấn Đ**, sinh năm 1983

Địa chỉ: Ấp L, xã T, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là anh **Nguyễn Tấn P**, sinh năm 1990 (Theo văn bản ủy quyền ngày 23/02/2019)

Địa chỉ: Ấp 5, xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Long

* Bị đơn: Bà **Trần Thị T**, sinh năm 1958 (vắng mặt)

Ông **Trần Minh H**, sinh năm 1963 (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: 188/14 khóm 2, thị trấn L, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long

NỘI DUNG VỤ ÁN

* Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn anh **Nguyễn Tấn P** trình bày:

Vào ngày 19/6/2017 bà Trầm Thị T có mượn của anh Nguyễn Tấn Đ số tiền là 10.000.000đ (Mười triệu đồng) để trả số nợ vay cho chồng là ông Trần Minh H. Khi mượn bà T có viết tờ biên nhận và có ký tên xác nhận, bà T hứa trong thời gian khoảng hai tháng sẽ hoàn trả lại số tiền trên cho anh Đ. Nhưng qua hai tháng anh Đ vẫn không nhận được tin tức hay liên lạc gì từ bà T. Do anh Đ thấy hoàn cảnh bà T khó khăn nên để cho bà một thời gian nữa. Cho đến nay đã gần hai năm nhưng bà T vẫn không chủ động liên hệ với anh Đ để bàn về khoản nợ mặc dù anh Đ đã nhiều lần nhắc nhở, bà T không có thái độ tích cực đối với khoản nợ và cũng không có ý muốn trả nợ cho anh Đ. Nay anh Nguyễn Tấn Đ làm đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Trầm Thị T và ông Trần Minh H có trách nhiệm trả lại toàn bộ số tiền đã nợ của anh Đ là 10.000.000đ (Mười triệu đồng). Ngoài ra anh Đ yêu cầu tính lãi suất đối với phần tiền gốc 10.000.000đ (Mười triệu đồng) theo mức lãi suất là 1,125%/tháng tính từ ngày 19/6/2017 đến ngày 19/4/2019 tổng cộng là 22 tháng với số tiền là $10.000.000đ \times 22 \text{ tháng} \times 1,125\%/tháng = 2.475.000đ$. Tổng số tiền gốc và lãi là 12.475.000đ (Mười hai triệu bốn trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) và yêu cầu tiếp tục tính lãi đến ngày xét xử sơ thẩm.

* Trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn bà Trầm Thị T và ông Trần Minh H vắng mặt mặc dù đã được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng hợp lệ và cũng không gửi bản khai ý kiến cho Tòa án.

* Tại phiên tòa hôm nay:

- Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn anh Nguyễn Tấn P xin rút lại một phần yêu cầu khởi kiện, cụ thể anh Đ xin rút lại yêu cầu trả nợ đối với ông Trần Minh H, anh Đ chỉ yêu cầu bà Trầm Thị T trả lại số tiền gốc đã mượn là 10.000.000đ (Mười triệu đồng) và thay đổi yêu cầu tính lãi, cụ thể anh Nguyễn Tấn Đ yêu cầu tính lãi suất 0,83%/tháng từ ngày 19/6/2017 đến ngày 19/8/2019 tổng cộng là 26 tháng với số tiền là $10.000.000đ \times 26 \text{ tháng} \times 0,83\%/tháng = 2.158.000đ$. Tổng số tiền gốc và lãi là 12.158.000đ (Mười hai triệu một trăm năm mươi T nghìn đồng).

- Bị đơn bà Trầm Thị T và ông Trần Minh H vắng mặt không có lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Nguyên đơn anh Nguyễn Tấn Đ có đơn yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long giải quyết buộc bị đơn bà Trầm Thị T và ông Trần Minh H trả

lại số tiền gốc và lãi tổng cộng là 12.475.000đ (Mười hai triệu bốn trăm bảy mươi lăm nghìn đồng). Theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

Bị đơn bà Trầm Thị T và ông Trần Minh H vắng mặt mặc dù đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt đối với bị đơn bà Trầm Thị T và ông Trần Minh H.

Tại phiên tòa hôm nay, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn anh Nguyễn Tấn P xin rút lại yêu cầu ông Trần Minh H trả nợ nên đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu ông Trần Minh H trả nợ.

[2] Về nội dung:

Xét yêu cầu của nguyên đơn anh Nguyễn Tấn Đ yêu cầu bị đơn bà Trầm Thị T trả lại số tiền gốc là 10.000.000đ (Mười triệu đồng). Hội đồng xét xử xét thấy: Trong quá trình giải quyết vụ án mặc dù phía bị đơn bà Trầm Thị T và ông Trần Minh H vắng mặt nhưng qua lời trình bày của nguyên đơn trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay cho thấy vào ngày 19/6/2017 bà Trầm Thị T có đến mượn anh Nguyễn Tấn Đ số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng) là sự thật, phù hợp với chứng cứ có trong hồ sơ vụ án là biên nhận ngày 19/6/2017 có chữ ký và ghi họ tên Trầm Thị T đồng thời bị đơn cố tình vắng mặt nhằm kéo dài thời gian trả nợ chứng tỏ bị đơn có nợ của nguyên đơn do đó yêu cầu của nguyên đơn anh Nguyễn Tấn Đ yêu cầu bị đơn bà Trầm Thị T có trách nhiệm trả lại số tiền nợ gốc 10.000.000đ (Mười triệu đồng) là có cơ sở nên được chấp nhận.

Xét yêu cầu tính lãi của nguyên đơn anh Nguyễn Tấn Đ với số tiền là 2.158.000đ (Hai triệu một trăm năm mươi T nghìn đồng), Hội đồng xét xử xét thấy: Mức lãi suất mà anh Đ yêu cầu là phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[3] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

- Buộc bị đơn bà Trầm Thị T nộp $5\% \times 12.158.000\text{đ} = 607.900\text{đ}$ (Sáu trăm lẻ bảy nghìn chín trăm đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

- Hoàn trả lại cho nguyên đơn anh Nguyễn Tấn Đ số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các Điều 26, 35, 39, 143, 144, 147, 227, 228, 244 và 273 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015

- Áp dụng các Điều 463, 464, 466, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015

- Áp dụng khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu của nguyên đơn anh Nguyễn Tấn Đ yêu cầu bị đơn ông Trần Minh H trả lại số tiền gốc và lãi cho anh Đ.

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Nguyễn Tấn Đ, buộc bị đơn bà Trầm Thị T có trách nhiệm trả lại cho nguyên đơn anh Nguyễn Tấn Đ tổng cộng số tiền gốc và lãi là 12.158.000đ (Mười hai triệu một trăm năm mươi T nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa hoàn trả đủ số tiền trên thì hàng tháng còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

*** Về án phí:**

- Buộc bị đơn bà Trầm Thị T nộp 607.900đ (Sáu trăm lẻ bảy nghìn chín trăm đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

- Hoàn trả lại cho nguyên đơn anh Nguyễn Tấn Đ số tiền 312.000đ (Ba trăm mười hai nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm mà nguyên đơn đã nộp theo biên lai thu số 0002327 ngày 19/4/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai đương sự có mặt được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm

yết tại Ủy ban nhân dân nơi cư trú để yêu cầu Tòa án cấp trên trực tiếp giải quyết theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKS cùng cấp;
- Chi cục THADS HLH;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Hữu Thành